

CHƯƠNG TRÌNH KHUNG GIÁO DỤC ĐẠI HỌC
(Ban hành theo Quyết định số 1409/QĐ-ĐHKH, ngày 01 tháng 12 năm 2020
của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học - ĐHTN)

Tên chương trình: BÁO CHÍ

Tiếng Việt: Báo chí

Tiếng Anh: Journalism

Ngành đào tạo: Báo chí

Mã ngành: 7320101

Trình độ đào tạo: Đại học

Loại hình đào tạo: Chính quy

1. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1.1. Mục tiêu chung

Chương trình ngành Báo chí có mục tiêu chung là đào tạo cử nhân ngành Báo chí có khả năng thực hiện các kỹ năng nghiệp vụ của nhà báo tại các tòa soạn báo, tạp chí, hãng tin, đài phát thanh, đài truyền hình, báo mạng điện tử; làm chuyên môn trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, đơn vị đòi hỏi kiến thức, kỹ năng ngành báo chí, truyền thông...

1.2. Mục tiêu cụ thể

1.2.1. Về kiến thức

Người học được trang bị các khối kiến thức giáo dục sau đây:

- Khối kiến thức giáo dục đại cương bao gồm: Khoa học Mác-Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh, Khoa học xã hội và nhân văn, Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng.

- Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp bao gồm: Kiến thức cơ sở ngành, kiến thức chuyên ngành Báo chí

- Người học còn được tham gia các hoạt động thực tế chính trị - xã hội, thực tập, thực tế và tham gia các dự án về báo chí – truyền thông...

1.2.2. Về kỹ năng

Người học được trang bị các kỹ năng cơ bản sau đây:

- *Kỹ năng lao động sáng tạo tác phẩm báo chí nói chung*, gồm: lý thuyết chung về tác phẩm báo chí (khái niệm, đặc điểm, các yếu tố nội dung và hình thức, quy trình sáng tạo tác phẩm, đánh giá tác phẩm...); sáng tạo các thể loại tác phẩm báo chí nền tảng, đó là thể loại Tin, Phóng sự - Điều tra, Bình luận... bằng các kỹ năng cụ thể như: nghiên

cứu, thâm nhập thực tiễn, phát hiện đề tài; thu thập thông tin - dữ liệu; thể hiện tác phẩm theo thể loại; biên tập và tổ chức tác phẩm trên các sản phẩm báo chí; theo dõi và xử lý thông tin phản hồi từ tác phẩm...

- *Kỹ năng tổ chức sản xuất các sản phẩm báo chí – truyền thông*: Tổ chức sản xuất báo ngày, báo tuần, tạp chí, chuyên đề, chuyên san; sản xuất tác phẩm phát thanh, sản xuất tác phẩm truyền hình...; thiết kế, tổ chức dự án sản phẩm báo chí – truyền thông ở các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- *Kỹ năng ứng dụng kỹ thuật - công nghệ*: người học được trang bị các kiến thức về kỹ thuật – công nghệ truyền thông số trong lao động báo chí. Cụ thể: áp dụng kỹ thuật – công nghệ truyền thông số trong sáng tạo tác phẩm báo chí nói chung, ảnh báo chí nói riêng (kỹ thuật chụp máy ảnh kỹ thuật số, xử lý và quản lý ảnh kỹ thuật số); tổ chức sản xuất ảnh trên các sản phẩm truyền thông (kỹ thuật biên tập, quản lý ảnh bằng các phần mềm ứng dụng; kỹ thuật thiết kế, trình bày hình ảnh in ấn và đăng tải...);...

- *Kỹ năng sáng tạo các thể loại ảnh báo chí phổ biến*, đó là *Ảnh tin*, *Ảnh phóng sự* bằng các kỹ năng cụ thể như: nghiên cứu, thâm nhập thực tiễn, phát hiện đề tài và chụp ảnh theo thể loại; thu thập thông tin - dữ liệu chú thích ảnh; biên tập và tổ chức tác phẩm ảnh trên các sản phẩm báo chí; theo dõi và xử lý thông tin phản hồi từ ảnh báo chí. Từ lý thuyết và kỹ năng sáng tạo tác phẩm ảnh báo chí, người học vận dụng để tác nghiệp ảnh báo chí theo từng lĩnh vực của đời sống xã hội.

- *Kỹ năng tổ chức sản xuất ảnh trên các sản phẩm truyền thông*: người học được trang bị kiến thức tổ chức sản xuất sản phẩm báo chí nói chung, trong đó tập trung vào các kỹ năng tổ chức ảnh theo các loại hình, sản phẩm truyền thông, nhất là đối với các sản phẩm báo chí như: báo in (nhật báo, tuần báo, tạp chí và các ấn phẩm chuyên về ảnh); báo mạng điện tử; truyền hình, các sản phẩm truyền thông khác nhau...

- *Một số kỹ năng khác như*: Kỹ năng thể hiện các tác phẩm báo chí phù hợp với văn phong, thể loại và đối tượng công chúng; kỹ năng biên tập tin bài; kỹ năng theo dõi, phân tích, đánh giá, phản hồi; kỹ năng xử lý tình huống trong hoạt động tác nghiệp...

1.3. Phẩm chất chính trị và đạo đức

Người được đào tạo theo chương trình phải có trình độ giác ngộ chính trị và lập trường, tư tưởng vững vàng; có ý thức dân tộc và tinh thần yêu nước sâu sắc; có đạo đức trong sáng, lối sống lành mạnh, thái độ dũng cảm trong cuộc đấu tranh bảo vệ đường lối, chính sách của Đảng Cộng sản và Nhà nước Việt Nam, chống lại những âm mưu và hành

động phá hoại chế độ, cổ vũ và hướng dẫn quần chúng tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam; có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm cao, say mê nghề nghiệp, tác phong làm việc khoa học, nghiêm túc, cầu thị trên cơ sở nhận thức đúng đắn, đầy đủ và tự giác về vai trò, vị thế xã hội của báo chí - truyền thông.

Người được đào tạo phải có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, ý thức trách nhiệm xã hội và nghĩa vụ công dân của một nhà báo; phát triển thể chất và các phẩm chất về tâm lý, phù hợp với các yêu cầu, đòi hỏi của hoạt động nghề nghiệp báo chí - truyền thông.

1.4. Trình độ ngoại ngữ

Người học khi tốt nghiệp phải đạt chứng chỉ trình độ tiếng Anh bậc 4/6 trở lên, hoặc các chứng chỉ tương đương theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (theo quy định tại Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

1.5. Trình độ Tin học

Người học có kiến thức tin học ứng dụng trình độ B, có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực tiễn công tác.

2. CHUẨN ĐẦU RA

2.1. Về kiến thức

- Sinh viên có kiến thức bao quát về các loại hình báo chí: Báo in, Phát thanh, Báo điện tử, Truyền hình.

- Hiểu rõ được cơ sở lý luận và xu hướng phát triển của các loại hình báo chí; có khả năng nhận định, đánh giá, bình luận các vấn đề xã hội. Năng động trong tư duy và phát huy khả năng sáng tạo trong quá trình tác nghiệp.

- Có kiến thức chuyên sâu về các thể loại báo chí, đặc biệt là các thể loại Tin, Phóng sự, Phỏng vấn.. (thẩm định được chất lượng các tác phẩm báo chí; hiểu rõ đặc điểm, yêu cầu đối với từng thể loại)

- Có khả năng đọc, hiểu các tài liệu liên quan đến cơ sở ngành và chuyên ngành.

- Có kiến thức về các thể loại báo chí theo xu hướng mới hiện nay.

2.2. Về kỹ năng

2.2.1. Kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ

Sinh viên sau khi tốt nghiệp chuyên ngành Báo chí sẽ :

- Nắm vững quy trình lao động sáng tạo tác phẩm trên các loại hình báo chí khác nhau, đặc biệt là loại hình Báo in, Phát thanh, Truyền hình và Báo điện tử.

- Thông thạo kỹ năng của phóng viên báo chí như kỹ năng phát hiện đề tài, thu thập, xử lý thông tin, thể hiện tác phẩm, sản xuất sản phẩm phát thanh, truyền hình và sản phẩm báo chí đa phương tiện...

- Hiểu rõ một số kỹ năng cơ bản của một biên tập viên như: Quy trình biên tập một tác phẩm báo chí, kỹ năng phân tích, thẩm định và biên tập một tác phẩm báo chí.

- Sử dụng thành thạo máy ghi âm, máy ảnh, máy quay phục vụ cho hoạt động sáng tạo tác phẩm.

- Có khả năng sản xuất được các sản phẩm báo chí đa phương tiện ở mức độ cơ bản.

2.2.2. Kỹ năng mềm

- Sinh viên tự học tập nghiên cứu

- Có kỹ năng làm việc độc lập và làm việc theo nhóm

- Biết cách xây dựng kế hoạch cho mọi công việc

- Xử lý linh hoạt các tình huống trong quá trình tác nghiệp

- Có kỹ năng tổ chức sự kiện

- Kỹ năng giải quyết vấn đề liên quan đến cuộc sống và công việc

2.2.3. Năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm

- Có bản lĩnh sẵn sàng đấu tranh bảo vệ đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước Việt Nam, chống lại những âm mưu và hành động phá hoại chế độ của các thế lực thù địch trong và ngoài nước.

- Có ý thức tổ chức kỉ luật; nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp; tác phong nhanh nhẹn; say mê, nhiệt huyết với sự nghiệp báo chí.

- Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và giải quyết vấn đề phát sinh trong thực tiễn. Biết đúc kết kinh nghiệm để nâng cao kỹ năng tư duy và kỹ năng lập luận.

- Ý thức được sự cần thiết phải thường xuyên học tập nâng cao trình độ, có năng lực chuyên môn và khả năng ngoại ngữ, tin học để tự học.

3. VỊ TRÍ VIỆC LÀM SAU KHI TỐT NGHIỆP

Người được đào tạo có khả năng đảm nhiệm các vị trí việc làm sau đây:

3.1. Vị trí công việc thuộc lĩnh vực Báo in

- Phóng viên, biên tập viên và các công việc chuyên môn khác trong các toà soạn báo, tạp chí, các hãng tin và các cơ quan báo chí khác (đài phát thanh, truyền hình, báo mạng điện tử...) có nhu cầu nhân lực báo chí tích hợp chuyên ngành báo in.

- Cán bộ chuyên môn báo chí trong các cơ quan, đơn vị đòi hỏi kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ báo chí;

- Ngoài ra, người được đào tạo còn có khả năng thích ứng rộng để có thể thực hiện các chức trách công tác tại các cơ quan, đơn vị có liên quan đến báo chí - truyền thông.

3.2. Vị trí công việc thuộc lĩnh vực Ảnh báo chí

- Phóng viên, biên tập viên chuyên về ảnh báo chí và các công việc chuyên môn khác trong các cơ quan báo chí;

- Cán bộ chuyên môn báo chí trong các cơ quan, đơn vị đòi hỏi kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ báo chí, trong đó có kiến thức và kỹ năng về hình ảnh, trong đó có lĩnh vực ảnh báo chí;

- Ngoài ra, người được đào tạo còn có khả năng thích ứng rộng để có thể thực hiện các chức trách công tác tại các cơ quan, đơn vị có liên quan đến báo chí - truyền thông.

3.3. Vị trí công việc thuộc lĩnh vực Báo phát thanh

- Phóng viên, biên tập viên và các công việc chuyên môn khác trong các đài phát thanh.

- Cán bộ chuyên môn trong các cơ quan, đơn vị đòi hỏi kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ báo chí và báo phát thanh;

- Ngoài ra, người được đào tạo còn có khả năng thích ứng rộng để có thể thực hiện các chức trách công tác tại các cơ quan, đơn vị có liên quan đến báo chí - truyền thông.

3.4. Vị trí công việc thuộc lĩnh vực Báo hình

- Phóng viên, biên tập viên và các chức danh chuyên môn khác liên quan đến biên tập nội dung trong các kênh truyền hình, các cơ quan báo chí;

- Cán bộ chuyên môn báo chí trong các cơ quan, đơn vị đòi hỏi kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ báo chí;

- Ngoài ra, người được đào tạo còn có khả năng thích ứng rộng để có thể thực hiện các chức trách công tác tại các cơ quan, đơn vị có liên quan đến báo chí - truyền thông, như biên tập nội dung cho các trang thông tin, trang web, cổng thông tin điện tử của các đơn vị, đảm nhận vị trí làm truyền thông cho các tổ chức, công ty...

3.5. Vị trí công việc thuộc lĩnh vực Báo điện tử

- Phóng viên, biên tập viên và các công việc chuyên môn khác trong các cơ quan báo chí, trong các toà soạn báo mạng điện tử;

- Cán bộ chuyên môn báo chí trong các cơ quan, đơn vị đòi hỏi kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ báo chí;

- Ngoài ra, người được đào tạo còn có khả năng thích ứng rộng để có thể thực hiện các chức trách công tác tại các cơ quan, đơn vị có liên quan đến báo chí - truyền thông.

Ngoài ra, người học có thể học thêm ngành đại học thứ 2 những ngành cùng nhóm KHXHNV; học Sau đại học trình độ Thạc sĩ, Tiến sĩ ở các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước...

Người được đào tạo ngành cử nhân Báo chí có khả năng đảm nhiệm các vị trí việc làm trong các đơn vị sau:

- Làm việc trong các cơ quan báo chí thuộc các loại hình báo in, báo điện tử, phát thanh, truyền hình..

- Làm việc trong các công ty, đơn vị truyền thông, tổ chức sự kiện.

- Làm việc trong các doanh nghiệp có bộ phận truyền thông.

- Làm việc trong các cơ quan đòi hỏi kiến thức về báo chí, truyền thông.

- Làm việc trong các nhà xuất bản.

- Làm việc trong các công ty, đơn vị thiết kế...

4. KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC TOÀN KHÓA: 135 tín chỉ

5. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Cấu trúc chương trình

Nội dung	Số tín chỉ (%)	Số tín chỉ bắt buộc	Số tín chỉ tự chọn
Kiến thức giáo dục đại cương	37 (27,4 %)	37	0
Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp	98 (72,6 %)	69	29
- Khối kiến thức cơ bản chung của nhóm ngành	22 (16,3 %)	18	4
- Khối kiến thức cơ sở ngành	23 (17,3%)	13	10
- Khối kiến thức chuyên ngành	36 (26,7 %)	21	15
+ Thực tập, thực tế chuyên môn	10 (7,4%)	10	0
- Khoá luận (hoặc HP thay thế)	7 (5,2 %)	7	0
Tổng	135	106	29

Khung chương trình đào tạo

STT	TÊN HỌC PHẦN	Số TC	Loại giờ(LT/ BT-TL/TH- TN/ TH)	HP tiên quyết; học trước (*)
5.1	Khối kiến thức giáo dục đại cương	37		
5.1.1	Lý luận chính trị	11		
5.1.1.1	Triết học Mác - Lênin	3	45/0/0/90	
5.1.1.2	Kinh tế chính trị Mác – Lênin	2	30/0/0/60	
5.1.1.3	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	30/0/0/60	5.1.1.1*
5.1.1.4	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	2	30/0/0/60	5.1.1.1*
5.1.1.5	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	30/0/0/60	5.1.1.1*
5.1.2	Ngoại ngữ	10		
5.1.2.1	Tiếng Anh 1	4	60/0/0/120	
5.1.2.2	Tiếng Anh 2	3	45/0/0/90	5.1.2.1*
5.1.2.3	Tiếng Anh 3	3	45/0/0/90	5.1.2.2*
5.1.3	Tin học - Khoa học tự nhiên - Công nghệ - Môi trường	6		
5.1.3.1	Tin học đại cương	3	30/0/30/90	
5.1.3.2	Môi trường phát triển bền vững	3	30/0/30/90	
5.1.4	Khoa học xã hội và nhân văn	10		
5.1.4.1	Pháp luật đại cương	2	25/10/0/60	
5.1.4.2	Cơ sở văn hóa Việt Nam	3	45/0/0/90	
5.1.4.3	Lịch sử Việt Nam đại cương	3	45/0/0/90	
5.1.4.4	Phương pháp luận NCKH	2	30/0/0/60	
5.1.5	Giáo dục thể chất (*)			
5.1.6	Giáo dục quốc phòng (*)			
5.2	Khối kiến thức giáo dục chuyên ngành	98		
5.2.1	Khối kiến thức cơ bản chung của nhóm ngành	22		
	<i>Bắt buộc</i>	18		
5.2.1.1	Tiếng Việt thực hành	3	45/0/0/90	
5.2.1.2	Xã hội học đại cương	3	45/0/0/90	
5.2.1.3	Kỹ năng giao tiếp	3	45/0/0/90	

STT	TÊN HỌC PHẦN	Số TC	Loại giờ(LT/ BT-TL/TH- TN/ TH)	HP tiên quyết; học trước (*)
5.2.1.4	Lịch sử văn minh thế giới	3	45/0/0/90	
5.2.1.5	Văn học Việt Nam	3	45/0/0/90	
5.2.1.6	Nghệ thuật học	3	45/0/0/90	
<i>Tự chọn</i>		4/16		
5.2.1.7	Tôn giáo học đại cương	2	30/0/0/60	5.2.1.2*
5.2.1.8	Xã hội học truyền thông đại chúng	2	30/0/0/60	5.2.1.2*
5.2.1.9	Những vấn đề lớn của thời đại	2	30/0/0/60	
5.2.1.10	Nghiệp vụ văn phòng	3	45/0/0/90	
5.2.1.11	Dân tộc học đại cương	3	45/0/0/90	
5.2.1.12	Quản trị học đại cương	2	30/0/0/60	
5.2.1.13	Logic học và tư duy phản biện	2	30/0/0/60	
5.2.1.14	Văn hóa và đạo đức quản lý	2	30/0/0/60	
5.2.2	Khối kiến thức cơ sở ngành	23		
<i>Bắt buộc</i>		13		
5.2.2.1	Cơ sở lý luận báo chí truyền thông	3	30/30/0/90	
5.2.2.2	Lịch sử báo chí	3	30/30/0/90	
5.2.2.3	Tác phẩm báo chí	3	30/30/0/90	
5.2.2.4	Tổ chức hoạt động của cơ quan báo chí	2	15/30/0/60	
5.2.2.5	Pháp luật và đạo đức báo chí	2	15/30/0/60	
<i>Tự chọn</i>		10/31		
5.2.2.6	Báo chí chuyên biệt	4	45/30/0/90	5.2.2.3*
5.2.2.7	Quảng cáo	3	30/30/0/90	5.2.2.1*
5.2.2.8	Xu hướng báo chí mới	3	30/30/0/90	5.2.2.1*
5.2.2.9	Kỹ năng soạn thảo và sửa lỗi morat văn bản báo chí	3	30/30/0/90	
5.2.2.10	Kỹ năng viết cho quan hệ công chúng	3	30/30/0/60	
5.2.2.11	Tổ chức sự kiện	3	30/30/0/90	

STT	TÊN HỌC PHẦN	Số TC	Loại giờ(LT/ BT-TL/TH- TN/ TH)	HP tiên quyết; học trước (*)
5.2.2.12	Thiết kế và quản trị nội dung website	3	30/30/0/60	
5.2.2.13	Công chúng báo chí	3	30/30/0/90	
5.2.2.14	Phương pháp cơ bản trong nghiên cứu truyền thông	3	30/30/0/60	
5.2.3	Khối kiến thức chuyên ngành	46		
<i>Bắt buộc</i>		31		
5.2.3.1	Biên tập tác phẩm báo chí	3	30/30/0/90	
5.2.3.2	Ngôn ngữ báo chí	3	30/30/0/90	
5.2.3.3	Kỹ năng dẫn chương trình	3	30/30/0/90	
5.2.3.4	Sản xuất tác phẩm phát thanh	3	30/30/0/90	
5.2.3.5	Sản xuất tác phẩm truyền hình	3	30/30/0/90	
5.2.3.6	Báo điện tử	3	30/30/0/90	
5.2.3.7	Truyền thông quan hệ công chúng	3	30/30/0/90	
5.2.3.8	Thực tế chuyên môn 1	3	0/90/0/90	
5.2.3.9	Thực tế chuyên môn 2	3	0/90/0/90	
5.2.3.10	Thực tập	4	0/120/0/120	
<i>Tự chọn</i>		15/39		
5.2.3.11	Thiết kế đồ họa	3	30/30/0/90	5.2.2.1*
5.2.3.12	Kỹ năng phỏng vấn	3	30/30/0/90	5.2.2.1*
5.2.3.13	Ảnh báo chí	3	30/30/0/90	5.2.2.1*
5.2.3.14	Truyền thông mạng xã hội	3	30/30/0/90	5.2.2.1*
5.2.3.15	Thiết kế sản phẩm báo chí	3	30/30/0/90	5.2.2.1*
5.2.3.16	Truyền thông đa phương tiện	3	30/30/0/90	
5.2.3.17	Tiếng Anh chuyên ngành báo chí	3	30/30/0/90	
5.2.3.18	Phê bình tác phẩm văn học nghệ thuật trên báo chí	3	45/0/0/90	
5.2.3.19	Báo chí di động	3	30/30/0/90	
5.2.3.20	Đạo diễn truyền hình	3	30/30/0/90	
5.2.3.21	Báo chí điều tra	3	30/30/0/90	

STT	TÊN HỌC PHẦN	Số TC	Loại giờ(LT/ BT-TL/TH- TN/ TH)	HP tiên quyết; học trước (*)
5.2.3.22	Kỹ thuật truyền hình		30/30/0/90	
5.2.4	Khóa luận TN hoặc HP thay thế	7		
5.2.4.1	<i>Chuyên đề 1: Tổ chức sản xuất báo in và báo điện tử</i>	3	30/30/0/90	
5.2.4.2	<i>Chuyên đề 2: Tổ chức sản xuất chương trình phát thanh – truyền hình</i>	4	30/60/0/120	
Tổng cộng		135		

LÃNH ĐẠO KHOA


Phạm Chiến Thắng

PHÒNG ĐÀO TẠO –
QLKH & HTQT


Ngô Văn Hải


HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
KHOA HỌC
KT HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PGS.TS. Phạm Thị Phương Thái